TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG UYÊN** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/HS-ST
Ngày: 22-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG UYÊN, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Mến

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nông Văn Toàn

+ Bà Nông Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai Hoa - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Ma Thị Nữ - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2019/TLST- HS ngày 27/3/2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 4 năm 2019 đối với **bị cáo**:

Bế Thị N, sinh ngày 14/12/1989 tại xã T, huyện L, tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: Xóm 1 P, xã Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bế Văn N và bà Tô Thị T; có chồng là Ngô Minh M, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú số: 02/2019/HSST-LC ngày 29/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07/01/ 2019, tổ tuần tra Công an huyện Quảng Uyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm D, xã Q, huyện Q phát hiện Bế Thị N đang điều khiển xe mô tô Yamaha Jupiter màu đen bạc, biển số kiểm soát 11F9-

8419 chở 01 bao tải đi từ hướng huyện L đến huyện Q, trong bao tải chứa: 07 hộp hình trụ có vỏ giấy màu đỏ vàng xanh có trọng lượng 10kg, 02 hộp hình trụ có vỏ giấy màu đỏ vàng 3,9kg và 20 gói có vỏ bọc giấy màu đỏ 2,7kg. N khai, toàn bộ số tang vật trên là pháo, đã mua tại chợ L, Trung Quốc về để sử dụng trong dịp tết nguyên đán. Tổ tuần tra đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong số pháo, tạm giữ chiếc xe mô tô và 01 điện thoại mastel loại bàn phím, đưa người cùng toàn bộ tang vật về Công an huyện Quảng Uyên để làm rõ.

Ngày 09/01/ 2019, Công an huyện Quảng Uyên tiến hành mở niêm phong tang vật xác định được tổng trọng lượng số vật chứng là: 16,6kg (Mười sáu phẩy sáu); đã trích mẫu giám định gồm:

- 01 (một) hộp hình trụ, vỏ giấy màu đỏ vàng in chữ nước ngoài, kích thước 0,15 x 0,17 x 0,17m đầu mỗi hộp có gắn một đoạn dây màu xám. Kí hiệu mẫu: T1;

- 01 (một) hộp hình trụ, vỏ giấy màu đỏ vàng xanh in chữ nước ngoài, kích thước 0,15 x 0,145 x 0,145m đầu mỗi hộp có gắn một đoạn dây màu xám. Kí hiệu mẫu: T2;

- 01 (một) gói có vỏ bọc giấy màu đỏ in chữ nước ngoài, kích thước 0,13 x 0,06 x 0,08m. Kí hiệu mẫu: T3.

Số vật chứng còn lại đã được niêm phong theo luật định.

Tại Bản kết luận giám định số 215/C09-P2 ngày 10/01/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: "Các mẫu vật gửi giám định có kí hiệu mẫu T1 và T2 đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ). Mẫu vật gửi giám định có kí hiệu mẫu T3 là pháo nổ".

Tại cơ quan điều tra, Bế Thị N khai nhận sáng ngày 07/ 01/2019, Nga một mình điều khiển xe mô tô từ nhà tại Xóm Xóm 1 P, xã Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng đi về quê ngoại tại xóm B, xã T, huyện L, tỉnh Cao Bằng. Đến buổi trưa cùng ngày, N đi xe mô tô đến cửa khẩu V thuộc xã Q, huyện L gửi xe, sau đó bước bộ theo đường mòn dọc bờ sông biên giới Trung Quốc - Việt Nam, đến cột mốc 845/2(2) cách cửa khẩu V khoảng 500m rồi lội qua sông đoạn nước nông để sang Trung Quốc chơi, đến chợ L thuộc địa phận huyện Đ, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc (cách biên giới khoảng 3km) N gặp hai vợ chồng người Trung Quốc đang bán pháo nên nảy sinh ý định mua pháo về để sử dụng trong dịp tết nguyên đán, sau đó N mua 20 gói pháo nổ loại loại pháo tép, 07 hộp pháo hoa loại 36 ống, 02 hộp pháo hoa loại 49 ống với số tiền là 300 Nhân dân tệ (tiền Trung Quốc). N cho pháo vào 01 bao tải rồi vác sang Việt Nam, dùng xe mô tô trở pháo đi về nhà, khi đến địa phận xóm D, xã Q, huyện Q thì bị Công an huyện Quảng Uyên phát hiện và bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKSQU ngày 26/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Bế Thị N về hành vi "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm k khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Bế Thị N thừa nhận nội dung bản Cáo trạng phản ánh đúng các hành vi của mình. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng. Đề nghị áp dụng điểm k khoản 2 Điều 191; Điều 65; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Bế Thị N từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng. Về vật chứng, áp dụng Điều 47 của Bộ Luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị: Tịch thu tiêu huỷ 06 (Sáu) hộp hình trụ vỏ giấy màu đỏ vàng xanh in chữ nước ngoài, kích thước 0,15 x 0,145 x 0,145m; 01 (Một) hộp hình trụ vỏ giấy màu đỏ vàng, in chữ nước ngoài, kích thước 0,15 x 0,17 x 0,17m; 19 (Mười chín) gói có vỏ bọc giấy màu đỏ, in chữ nước ngoài, kích thước 0,13 x 0,06 x 0,08m.Tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc xe hiệu Yamaha Jupiter màu đen bạc, biển kiểm soát 11F9-8419. Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu masstel.

Bị cáo không có ý kiến trong phần tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07/01/2019, tại khu vực xóm D, xã Q, huyện Q, Công an huyện Quảng Uyên đã bắt quả tang Bế Thị N dùng xe mô tô biển kiểm soát 11F9-8419 chở 01 bao tải bên trong có chứa pháo nổ tổng trọng lượng là 16,6kg. Nguồn gốc số pháo trên là do N mua ở chợ L thuộc huyện Đ, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc, sau đó vác pháo qua biên giới về Việt Nam rồi sử dụng xe mô tô chở về nhà, trên đường đi đến xã Q, huyện Q bị công an huyện Quảng Uyên phát hiện bắt quả tang.

Như vậy, hành vi của bị cáo Bế Thị N đã phạm vào tội "Vận chuyển hàng cấm" quy định tại điểm k khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Quảng Uyên - Cao Bằng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về cấm sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán, sử dụng pháo nổ; gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, tiếp tay cho hoạt động buôn bán, sử dụng pháo nổ, tạo ý thức coi thường pháp luật trong đời sống xã hội, đi ngược lại với lợi ích chung của cộng đồng. Khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vận chuyển pháo nổ bị Nhà nước cấm nhưng vẫn cố tình vi phạm. Do đó, cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có;

Tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, sau khi xem xét các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo; xét thấy, bị cáo N có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, tạo điều kiện cho bị cáo khắc phục lỗi lầm của bản thân.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Quảng Uyên tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo cũng như các vấn đề khác liên quan trong vụ án phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không phạt hình phạt bổ sung là phạt tiền bị cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về vật chứng: Vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Uyên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 11, ngày 10/4/2019, gồm:

- 06 (Sáu) hộp hình trụ vỏ giấy màu đỏ vàng xanh in chữ nước ngoài, kích thước 0,15 x 0,145 x 0,145m; 01 (Một) hộp hình trụ vỏ giấy màu đỏ vàng, in chữ nước ngoài, kích thước 0,15 x 0,17 x 0,17m; 19 (Mười chín) gói có vỏ bọc giấy màu đỏ, in chữ nước ngoài, kích thước 0,13 x 0,06 x 0,08m. Đây là mặt hàng Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự .

- Chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter màu đen bạc, biển kiểm soát 11F9-8419, tại phiên tòa bị cáo khai xe mô tô là tài sản riêng của bị cáo; bị cáo đã dùng xe để vận chuyển hàng cấm, nên cần tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu masstel màu đen, loại bàn phím là của bị cáo N. Qua điều tra và tại phiên tòa xác định điện thoại này không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[10] Về án phí: Bị cáo Bế Thị N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Bị cáo Bế Thị N phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm k khoản 2 Điều 191; Điều 65; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bế Thị N 30 (Ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Bế Thị N cho Uỷ ban nhân dân xã Hưng Đạo, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ 06 (Sáu) hộp hình trụ vỏ giấy màu đỏ vàng xanh in chữ nước ngoài, kích thước 0,15 x 0,145 x 0,145m; 01 (Một) hộp hình trụ vỏ giấy màu đỏ vàng, in chữ nước ngoài, kích thước 0,15 x 0,17 x 0,17m; 19 (Mười chín) gói có vỏ bọc giấy màu đỏ, in chữ nước ngoài, kích thước 0,13 x 0,06 x 0,08m.

- Tịch thu hóa giá để sung quỹ Nhà nước chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter màu đen bạc, biển kiểm soát 11F9-8419.

- Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu masstel màu đen, loại bàn phím, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận các hộp pháo còn niêm phong theo luật định, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Uyên đang quản lý tất cả các vật chứng trên.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo Bế Thị N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKS tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Cơ quan THA hình sự;
- UBND xã Đ;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Bị cáo;
- Lưu: Án văn, THA hình sự và HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phùng Thị Mến